

Bản án số: 138/2021/HSST

Ngày: 28/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Kim Hoa

2. Bà Bé Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2021/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn Tiến T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1961 tại: huyện M, thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Thạch Đà, huyện M, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay (tạm trú): thị trấn Thông Nông, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 07/10 phổ thông; Con ông: Lưu Văn C - sinh năm 1931; Con bà: Đỗ Thị D - sinh năm 1932 (Cùng trú tại: Thôn 1, xã Thạch Đà, huyện M, thành phố Hà Nội); Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1964 (hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Thạch Đà, huyện M, thành phố Hà Nội); có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1988, con thứ hai sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 11/6/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 11/6/2021 Lưu Văn Tiến T một mình đi xe khách từ thị trấn Thông Nông ra thành phố Cao Bằng. Khi xuống xe tại khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, T nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng.

T gặp và hỏi mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), hứa sẽ trả công đi mua giúp 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Sau khoảng 10 phút, người đàn ông quay lại đưa cho T 01 (một) gói ma túy bằng giấy bạc màu vàng và số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng). T giấu gói ma túy vào người rồi đi bộ đến khu vực bờ sông gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Giang bắt quả tang hồi 19 giờ 20 phút ngày 11/6/2021, thu giữ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (T khai là Heroine), có khối lượng 0,1g (*Không phải một gram*), số tiền 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn) đồng được thu từ bên trong chiếc ví màu nâu tại túi quần sau bên phải của T.

Ngày 16/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 157 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận số 224/GĐMT ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine"*.

Hành vi của Lưu Văn Tiến T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKSTP ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lưu Văn Tiến T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Kết luận giám định số 224/GĐMT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không khiếu nại, không có ý kiến với các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, xác định bị cáo tàng trữ 0,1g (không phải một gram) heroine để sử dụng cho bản thân, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị xử phạt bị cáo tù 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, không đề nghị

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý tài sản tạm giữ: Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn Tiến T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: sáng ngày 11/6/2021, Lưu Văn Tiến T từ Thông Nông đến bến xe cũ thành phố Cao bằng mua với một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 100.000đ để sử dụng, T trả công cho người đi mua 20.000đ.

Khoảng 09h cùng ngày, bị cáo đến khu vực bờ sông gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang đang cầm trên tay 01 gói heroine trọng lượng 0,1g (*Không thấy một gram*).

Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Lưu Văn Tiến T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự xã hội ở địa phương, tiếp tay cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo tàng trữ 0,1 gram Heroine nên bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt: Xét nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng có đủ căn cứ áp dụng hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động phổ thông, thu nhập không ổn định nên không nhất thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Lưu Văn Tiến T khai nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết ở khu vực bến xe khách cũ thuộc phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng tài sản tạm giữ:

- Vật chứng là chất ma túy đã đem giám định không hoàn lại, cần xác nhận trong bản án.

- Trả lại cho bị cáo 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Văn Tiến T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lưu Văn Tiến T.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn Tiến T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn Tiến T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 11/6/2021.

3. Về vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xác nhận vật chứng là ma túy bị thu giữ đã gửi giám định, không hoàn lại.

- Trả lại cho bị cáo: 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam kèm Kết luận giám định tiền số 704/KL-

CAB, ngày 15/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng .

Xác nhận: 01 phong bì niêm phong số tiền trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 136 ngày 16/9/2021.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Văn Tiến T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp